

A PROPOSAL FOR AN ONLINE PEDAGOGICAL COMPETENCY FRAMEWORK FOR UNIVERSITY LECTURERS IN VIETNAM

Luong Dinh Hai^{*1}, Pham Thi Thanh Hai²,
Pham Hung Hiep³

* Corresponding author
Email: hai.ld230040d@sis.hust.edu.vn

¹ The Vietnam National Institute
of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Cua Nam ward,
Hanoi, Vietnam

² Email: hai.phamthithanh@hust.edu.vn
Hanoi University of Science and Technology
01 Dai Co Viet, Bach Mai ward, Hanoi, Vietnam

³ Email: hiep@thanhdouni.edu.vn
Thanh Do University
Km15, National Highway 32, Hoai Duc, Hanoi, Vietnam
VNU University of Education,
Vietnam National University, Hanoi
144 Xuan Thuy, Cau Giay ward, Hanoi, Vietnam

Received: 01/8/2025
Revised: 15/8/2025
Accepted: 05/9/2025
Published: 20/10/2025

Abstract: Information and communication technology's strong development has changed how teaching and learning activities are organized and implemented. In particular, in the context of the Covid-19 pandemic, online learning has become a temporary solution and transformed into the primary educational method. This poses an urgent need to equip university lecturers with online teaching skills, helping them respond to innovations in higher education and expand their scope of work in the online environment. Based on an overview of research on lecturer competency frameworks in online teaching and regulations related to teaching tasks, this article proposes an online pedagogical competency framework for university lecturers in Vietnam. This competency framework supports lecturers in performing teaching tasks and meets the requirements of scientific research and community service online. The online pedagogical competency framework can be used to assess the online teaching competency of lecturers and serve as a basis for developing training programs to improve the quality of the teaching staff, while contributing to the development strategy of higher education institutions in the digital age.

Keywords: Online teaching competency, research competence, community competence, online teaching process.

ĐỀ XUẤT KHUNG NĂNG LỰC SỰ PHẠM TRỰC TUYẾN ĐỐI VỚI GIẢNG VIÊN ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM

Luong Dinh Hai^{*1}, Pham Thi Thanh Hai²,
Pham Hung Hiep³

* Tác giả liên hệ
Email: hai.ld230040d@sis.hust.edu.vn

¹ Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam,
Hà Nội, Việt Nam

² Email: hai.phamthithanh@hust.edu.vn
Đại học Bách Khoa Hà Nội
01 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, Hà Nội, Việt Nam

³ Email: hiep@thanhdouni.edu.vn
Trường Đại học Thành Đô
Km15, quốc lộ 32, Hoài Đức, Hà Nội, Việt Nam
Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội
144 Xuân Thủy, phường Cầu Giấy,
Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 01/8/2025
Chỉnh sửa xong: 15/8/2025
Chấp nhận đăng: 05/9/2025
Xuất bản: 20/10/2025

Tóm tắt: Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông đã làm thay đổi cách thức tổ chức và triển khai các hoạt động dạy học. Đặc biệt, trong bối cảnh đại dịch COVID-19, học trực tuyến không chỉ trở thành giải pháp tạm thời mà còn chuyển mình thành phương thức giáo dục chủ đạo. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc trang bị cho giảng viên đại học các năng lực giảng dạy trực tuyến, giúp họ đáp ứng các đổi mới trong giáo dục đại học và mở rộng phạm vi công việc trong môi trường trực tuyến. Dựa trên tổng quan nghiên cứu các khung năng lực giảng viên trong dạy học trực tuyến và các quy định liên quan đến nhiệm vụ giảng dạy, bài báo này đề xuất khung năng lực sự phạm trực tuyến dành cho giảng viên đại học tại Việt Nam. Khung năng lực này không chỉ hỗ trợ giảng viên trong việc thực hiện nhiệm vụ giảng dạy mà còn đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng trong môi trường trực tuyến. Khung năng lực sự phạm trực tuyến có thể được sử dụng để đánh giá năng lực giảng dạy trực tuyến của giảng viên và làm cơ sở cho việc xây dựng các chương trình bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đồng thời góp phần vào chiến lược phát triển các cơ sở giáo dục đại học trong thời đại số.

Từ khóa: Năng lực dạy học trực tuyến, năng lực nghiên cứu, năng lực cộng đồng, quá trình dạy học trực tuyến.

1. Đặt vấn đề

Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và truyền thông đã tác động sâu rộng đến lĩnh vực giáo dục, tạo ra những thay đổi lớn trong cách thức học tập và giảng dạy. Việc ứng dụng công nghệ số không chỉ giúp các cơ sở giáo dục phát triển môi trường học tập linh hoạt và sáng tạo mà còn nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ giáo dục cho người học. Theo Anohina (2005), sự ứng dụng các tài nguyên số, thiết bị công nghệ và nền tảng số đã hình thành những hình thức học tập mới như học tập dựa trên tài nguyên, học tập điện tử, học trực tuyến và học tập qua Internet. Những thay đổi này không chỉ làm biến chuyển môi trường học tập mà còn tác động đến vai trò và mối quan hệ giữa người dạy và người học, đòi hỏi giảng viên phải thích ứng với công nghệ số trong các hoạt động sư phạm của mình. Tuy nhiên, việc chuyển đổi từ phương pháp dạy học truyền thống sang hình thức học tập mới cũng gặp không ít thách thức (Kebritchi và cộng sự, 2017; Martin và cộng sự, 2020; Quang & Tri, 2021).

Tại Việt Nam, dạy học trực tuyến đã trở thành hình thức phổ biến ở nhiều cơ sở giáo dục đại học, trong đó nhiều trường đại học đã triển khai giảng dạy trực tuyến cho các ngành như Quản trị kinh doanh, Kế toán và Công nghệ thông tin. Ví dụ, Đại học Kinh tế Quốc dân và Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đều triển khai đào tạo trực tuyến với tỉ lệ học trực tuyến lên tới 100%. Bên cạnh đó, theo Thông tư số 20/2020-BGDĐT, giảng viên đại học cần đáp ứng tiêu chuẩn giảng dạy trực tuyến tối thiểu 50% thời gian giảng dạy. Bởi vậy, việc phát triển nhận thức và năng lực giảng dạy trực tuyến cho giảng viên là một yêu cầu cấp thiết. Nhiều nghiên cứu đã đề xuất các khung năng lực dành cho giảng viên dạy học trực tuyến như nghiên cứu của Hieu và cộng sự (2024), Nguyễn Phúc Quân (2023) và Diệp Phương Chi (2023) với các năng lực từ việc sử dụng công nghệ đến thiết kế và tổ chức dạy học trực tuyến. Tuy nhiên, các khung năng lực hiện tại chưa đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giảng viên đại học công lập theo quy định của Thông tư 40/2020/TT-BGDĐT.

Thực trạng trên cho thấy khoảng trống nghiên cứu đối với việc đề xuất khung năng lực dành cho giảng viên đại học Việt Nam giảng dạy trên môi trường trực tuyến. Do đó, nghiên cứu này tìm hiểu cơ sở lý luận nhằm đề xuất khung năng lực sư phạm trực tuyến phù hợp với các quy định nghề nghiệp đối với giảng viên đại học Việt Nam.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết này hướng đến đề xuất một khung lý thuyết về các năng lực sư phạm trực tuyến dành cho giảng viên đại học tại Việt Nam, dựa trên phương pháp nghiên cứu lý luận. Quá trình thực hiện nghiên cứu được chia thành ba bước chính: 1) Thu thập tài liệu liên quan đến khung năng lực dành cho giảng viên đại học dạy học trên môi trường trực tuyến; 2) Phân tích, tổng hợp các nội dung liên quan đến khung năng lực dành cho giảng viên đại học dạy học trên môi trường trực tuyến; 3) Đề xuất khung lý thuyết các năng lực sư phạm trực tuyến giảng viên đại học ở Việt Nam dựa trên đối sánh tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên đại học với kết quả tổng quan tài liệu nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Cơ sở lý luận

3.1.1. Khái niệm

"Năng lực" được tiếp cận theo các cách khác nhau. Caena (2011) xem xét "Năng lực" dưới góc nhìn tiêu chuẩn nghề nghiệp, có thể đo lường và đáp ứng các yêu cầu đặc thù của một nghề nghiệp cụ thể. Lê Tấn Truyền và cộng sự (2021) nhìn nhận "Năng lực" với mục đích hỗ trợ nghề nghiệp cụ thể. Bên cạnh đó, năng lực còn bao hàm các thuộc tính, đặc điểm cá nhân (Ryhtä và cộng sự, 2020). Trong nghiên cứu này, chúng tôi tiếp cận "Năng lực" là sự tổng hòa các yếu tố về kiến thức, thái độ, kỹ năng và đặc điểm cá nhân nhằm thực hiện hiệu quả một hoạt động hoặc một tình huống cụ thể. "Năng lực sư phạm" được hiểu theo phạm vi rộng, là năng lực của nghề sư phạm. Theo cách tiếp cận năng lực ở nghiên cứu này, "Năng lực sư phạm" là tập hợp các năng lực chuyên môn và nghiệp vụ của giảng viên trong việc thiết kế, tổ chức và thực hiện các hoạt động dạy học nhằm tối ưu hóa quá trình học tập và phát triển của người học. Năng lực này không chỉ giới hạn trong việc giảng dạy trên lớp mà còn bao gồm khả năng xây dựng và phát triển chương trình, tài liệu học tập, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ cá nhân, tham gia vào các hoạt động nghiên cứu, phát triển cộng đồng chuyên môn và thúc đẩy sự hình thành, phát triển cộng đồng học tập trong môi trường giáo dục.

"Học tập trực tuyến" là một khái niệm có sự giao thoa nhiều thuật ngữ khác nhau. Các thuật ngữ này có phạm vi khác nhau dựa vào ứng dụng loại công nghệ số và mức độ ứng dụng công nghệ số (Anohina, 2005). Ví dụ, hình thức học tập hoàn toàn trực tuyến chỉ sử dụng Internet và các nền tảng học tập trực

tuyến, trong khi học tập kết hợp (Blended/hybrid learning) nhìn nhận sử dụng Internet và các nền tảng học tập trực tuyến chỉ là một phần của quá trình học tập và giảng dạy. Chúng tôi tiếp cận phạm vi học tập trực tuyến bao gồm các hình thức học tập mà quá trình dạy và học được tổ chức trên môi trường trực tuyến. “Khung năng lực” thường gắn với yêu cầu của vị trí việc làm cụ thể. Nguyễn Tiến Hùng (2017) cho rằng: “Khung năng lực” mô tả các biểu hiện hành vi trong quá trình thực hiện công việc. Đối với nghề sư phạm, “Khung năng lực sư phạm” được xây dựng như một mô hình mô tả các năng lực cốt lõi mà giảng viên cần có để đảm bảo chất lượng và hiệu quả của quá trình giảng dạy (Shulman, 1986). Như vậy, “Khung năng lực sư phạm trực tuyến” là bản mô tả các năng lực cần có của giảng viên để triển khai hiệu quả hoạt động dạy học trên các môi trường học tập trực tuyến.

3.1.2. Các khung năng lực dành cho giảng viên đại học trên môi trường trực tuyến

Các nghiên cứu trước đây đã quan tâm đến đề xuất khung năng lực dành cho giảng viên đại học trên môi trường trực tuyến. Khung năng lực số của các nhà giáo dục Châu Âu (DigCompEdu) có thể được thích ứng dành cho giảng viên đại học. Redecker (2017) xây dựng một hệ thống năng lực kỹ thuật số phù hợp với yêu cầu nghề nghiệp trong lĩnh vực giáo dục. DigCompEdu được thiết kế để nâng cao nhận thức của các nhà giáo dục về tầm quan trọng của năng lực số trong giảng dạy và học tập. Ba nhóm năng lực chính bao gồm: nhóm năng lực nghề nghiệp, nhóm năng lực sư phạm và nhóm năng lực liên quan đến người học. Nhóm năng lực sư phạm dành cho nhà giáo dục được cụ thể hóa thành 13 tiêu chí, phân thành 04 nhóm thành phần: 1) Năng lực giảng dạy và học tập; 2) Năng lực khai thác và sử dụng nguồn học liệu số; 3) Năng lực đánh giá; 4) Năng lực trao quyền cho người học. Như vậy, các năng lực này tập trung vào nhiệm vụ giảng dạy của giảng viên.

Mishra và Koehler (2006) đề xuất mô hình TPACK kết hợp các yếu tố kiến thức nội dung, kiến thức công nghệ và kiến thức sư phạm. Mô hình này đã được thích ứng phù hợp với các bối cảnh khác nhau. Hieu và cộng sự (2025) phát triển khung năng lực lý thuyết TPACK phù hợp với nhiệm vụ của giảng viên đại học ở Việt Nam; tổng cộng 56 chỉ số trong mô hình hỗ trợ giảng viên đưa yếu tố công nghệ vào các hoạt động giảng dạy trực tiếp và trực tuyến. Theo đó, giảng viên cần có các năng lực cơ

bản làm nền tảng cho sự kết hợp giữa các yếu tố với nhau. Ví dụ, giảng viên có năng lực cần thiết để sử dụng công nghệ (thuộc nhóm Kiến thức công nghệ) kết hợp với năng lực cập nhật kiến thức chuyên môn của mình (thuộc nhóm Kiến thức nội dung) để hình thành năng lực sử dụng công nghệ cập nhật kiến thức chuyên môn (thuộc nhóm Kiến thức nội dung - công nghệ). Khung năng lực của Hieu và cộng sự (2025) bao phủ các hoạt động giảng dạy của giảng viên đại học Việt Nam từ việc thiết kế chương trình, nội dung giảng dạy đến việc phát triển chuyên môn và hỗ trợ cộng đồng.

Cũng dựa trên mô hình TPACK, Falloon (2020) đề xuất một khung năng lực số dành cho giảng viên, mô tả sự tích hợp giữa các nhóm năng lực chính, bao gồm năng lực nghề nghiệp, năng lực đạo đức cá nhân và năng lực liên quan đến chương trình đào tạo. Trong mô hình này, các thành tố của TPACK phản ánh những kỹ năng và khả năng cần thiết để giảng viên có thể tích hợp hiệu quả các tài nguyên số vào quá trình tổ chức và triển khai hoạt động giảng dạy. Thành tố năng lực đạo đức cá nhân nhấn mạnh vai trò của giảng viên trong việc hỗ trợ người học tiếp cận và sử dụng tài nguyên số một cách an toàn, bền vững và có trách nhiệm. Bên cạnh đó, năng lực nghề nghiệp bao gồm các kỹ năng liên quan đến kiến thức thông tin, giúp giảng viên quản lý và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên số. Ngoài ra, năng lực số diện rộng của giảng viên đề cập đến mức độ tự tin và hiệu quả trong việc ứng dụng công nghệ vào hoạt động giáo dục. Mô hình của Falloon (2020) không chỉ xác lập mối quan hệ giữa các nhóm năng lực và các năng lực thành phần mà còn nhấn mạnh tính tương tác giữa chúng nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy.

Diệp Phương Chi (2023) đề xuất các năng lực dành cho giảng viên dạy học trực tuyến. Tác giả đề xuất tám năng lực cốt lõi, bao gồm: năng lực sử dụng công nghệ và kỹ thuật, năng lực thiết kế dạy học trực tuyến, năng lực tổ chức dạy học trực tuyến tích cực, năng lực đánh giá và tạo điều kiện cho việc đánh giá trong môi trường dạy học trực tuyến, năng lực xã hội, giao tiếp và hiện diện trong môi trường dạy học trực tuyến, năng lực quản lý, quản trị và thể chế, năng lực cố vấn, định hướng và hỗ trợ người học, năng lực nghiên cứu. Những năng lực này không chỉ phản ánh yêu cầu về mặt kỹ thuật và sư phạm mà còn nhấn mạnh vai trò của giảng viên trong việc xây dựng một môi trường học tập trực tuyến hiệu quả, đảm bảo tính tương tác, hỗ trợ người học và thúc đẩy đổi mới giáo dục.

Các mô hình đề cập trên nhìn nhận các hoạt động giáo dục như các hoạt động đơn lẻ và rời rạc. Abdous (2011) xem xét giảng dạy trực tuyến là một quá trình gồm ba giai đoạn: giai đoạn trước giờ lên lớp, giai đoạn trên lớp và giai đoạn sau giờ lên lớp. Với mỗi giai đoạn, tác giả đề xuất các năng lực tương ứng với các hoạt động trong từng giai đoạn. Các giai đoạn trong quá trình giảng dạy là chu trình khép kín, theo đó, giảng viên linh hoạt điều chỉnh nội dung của từng phiên học trực tuyến hoặc chương trình theo từng khóa học. Trong mô hình của Abdous, hoạt động bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ là một hoạt động trong giai đoạn trước giờ lên lớp. Có thể thấy, chúng ta có thể sử dụng các khung năng lực giảng dạy trực tuyến hoặc thích ứng các khung năng lực sư phạm trực tuyến cho bối cảnh giáo dục đại học ở Việt Nam. Các năng lực được đề cập bao hàm các hoạt động giảng dạy, hoạt động nghiên cứu khoa học, các hoạt động phát triển nghề nghiệp và phục vụ cộng đồng học tập.

3.1.3. Nhiệm vụ của giảng viên đại học

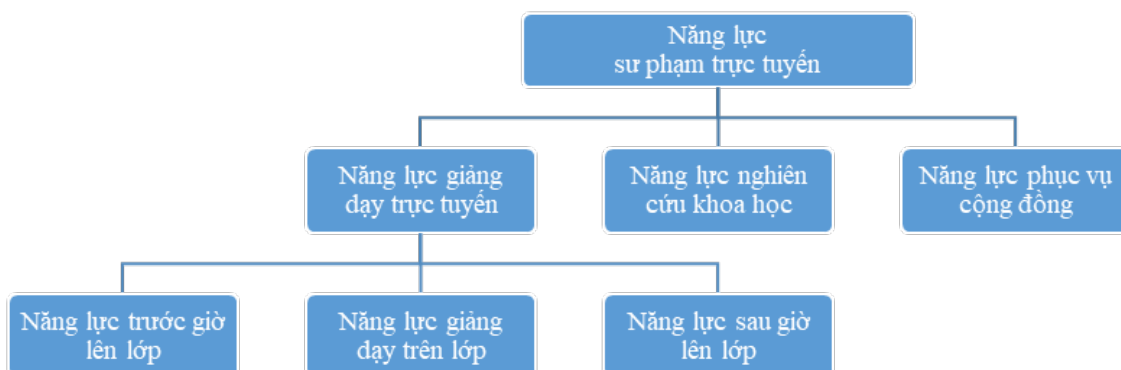
Theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giảng viên đại học, Thông tư số 40/2020/BGDĐT quy định giảng viên đại học (hạng III) thực hiện các nhiệm vụ sau: giảng dạy, đào tạo sau đại học, phát triển chương trình đào tạo, biên soạn tài liệu, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, cố vấn học tập, tham gia công tác quản lý, công tác Đảng và đoàn thể (Bộ GD-ĐT; 2020b). Ở góc nhìn của các nhà nghiên cứu, nhiệm vụ của giảng viên có thể được sắp xếp thành ba nhóm, bao gồm: nhóm hoạt động giảng dạy, nhóm hoạt động nghiên cứu khoa học, nhóm phục vụ cộng đồng và các hoạt động khác (Lê Tấn Truyền và cộng sự, 2021). Tương tự, Nguyễn Thị Mỹ Dung và Nguyễn Thị Thanh Thảo (2020) đề xuất bộ tiêu chí đánh giá năng lực của giảng viên Trường Đại học Đồng Tháp. Bộ đánh giá 18 tiêu chí bao phủ các hoạt

động giảng dạy, hoạt động nghiên cứu và hoạt động bồi dưỡng và các hoạt động khác của giảng viên. Các tiêu chí đưa ra đều nằm trong phạm vi quy định của Thông tư số 40/2020/BGDĐT, được cụ thể hóa thành các hoạt động cụ thể, phù hợp với bối cảnh của đơn vị. Do đó, chúng tôi đề xuất sắp xếp các hoạt động của giảng viên đại học ở Việt Nam thành ba nhóm. Đó là nhóm nhiệm vụ giảng dạy, nhóm nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và nhóm nhiệm vụ phục vụ cộng đồng. Đề xuất này vừa không vi phạm các quy định về nhiệm vụ của giảng viên đại học vừa kế thừa các kết quả nghiên cứu đã có.

3.2. Đề xuất khung năng lực sư phạm trực tuyến đối với giảng viên đại học ở Việt Nam

Dựa trên tổng quan các nghiên cứu về khung năng lực dành cho giảng viên đại học giảng dạy trên môi trường số và các nhiệm vụ của giảng viên đại học, chúng tôi đề xuất khung năng lực sư phạm trực tuyến dành cho giảng viên đại học ở Việt Nam: nhóm năng lực giảng dạy, nhóm năng lực nghiên cứu khoa học và nhóm năng lực phục vụ cộng đồng, trong đó các năng lực thuộc nhóm năng lực giảng dạy được sắp xếp theo quy trình giảng dạy ba giai đoạn (xem Hình 1).

Trong mô hình đề xuất, năng lực giảng dạy trực tuyến bao gồm các năng lực thành phần giúp giảng viên đại học thực hiện các hoạt động giảng dạy trực tuyến, năng lực này gồm các năng lực thành phần theo quá trình giảng dạy: giai đoạn chuẩn bị giảng dạy, giai đoạn giảng dạy trực tuyến và giai đoạn quản trị khóa học. Ba giai đoạn này tổ chức theo chu trình và giảng viên thường xuyên cập nhật kiến thức môn học, chuyên môn sau từng chu trình. Chúng tôi đề xuất năng lực trước giờ lên lớp bao gồm các năng lực lập kế hoạch giảng dạy, phát triển chương trình đào tạo, xây dựng nội dung môn học, thiết kế công cụ đánh giá, đồng thời điều chỉnh và cập nhật kiến



Hình 1: Khung năng lực sư phạm trực tuyến của giảng viên đại học ở Việt Nam

thức chuyên môn để phù hợp với yêu cầu giảng dạy trực tuyến. Năng lực giảng dạy trên lớp tập trung vào việc tổ chức và quản lý hiệu quả các hoạt động dạy học trực tuyến, tạo ra môi trường học tập tương tác và hỗ trợ người học. Năng lực sau giờ lên lớp liên quan đến khả năng quản trị khóa học trực tuyến, điều chỉnh nội dung giảng dạy dựa trên phản hồi của người học và hỗ trợ người học trong suốt quá trình học tập.

Năng lực nghiên cứu khoa học có thể bao gồm các năng lực tổ chức và thực hiện nghiên cứu, đổi mới phương pháp dạy học trực tuyến cũng như ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Năng lực phục vụ cộng đồng có thể tập trung vào việc xây dựng, duy trì và phát triển cộng đồng học tập. Giảng viên đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối, hợp tác và chia sẻ kiến thức chuyên môn với các đồng nghiệp và người học, qua đó thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng học thuật và giáo dục số.

Khung năng lực sư phạm trực tuyến đề xuất có tính linh hoạt và có thể được áp dụng cho giảng viên đại học trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và các ngành đào tạo khác. Bên cạnh đó, khung năng lực này cũng có thể áp dụng đối với các môn học cụ thể. Các cơ sở giáo dục đại học có thể sử dụng mô hình này làm căn cứ chuyển đổi hình thức học trực tiếp sang trực tuyến để tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên vốn đã quen với các hoạt động giảng dạy trực tiếp, đồng thời giúp giảm thiểu những khó khăn trong quá trình giảng dạy trực tuyến.

Nhìn chung, bài viết này đã đề xuất Khung lý thuyết về năng lực sư phạm trực tuyến đối với giảng viên đại học ở Việt Nam. Kết quả nghiên cứu có một số đóng góp so với các nghiên cứu trước đây. Một là năng lực sư phạm được tiếp cận ở phạm vi rộng hơn, bao trùm các nhiệm vụ của giảng viên: giảng dạy, nghiên cứu, phục vụ cộng đồng. Hai là, khung năng lực sư phạm trực tuyến đối với giảng viên được đề xuất dựa trên các văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, khung lý thuyết này phù hợp triển khai trong thực tiễn bối cảnh giáo dục đại học ở Việt Nam.

4. Thảo luận

Dựa trên nghiên cứu lý luận, chúng tôi bước đầu đề xuất Khung năng lực sư phạm trực tuyến dành cho giảng viên đại học Việt Nam. Tuy nhiên, nghiên cứu này mới chỉ đề xuất khung lý thuyết bao gồm

các năng lực và các năng lực thành phần. Các tiêu chí đánh giá và các mức độ đạt được không nằm trong phạm vi của nghiên cứu này. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà khoa học triển khai các nội dung nghiên cứu tiềm năng như sau:

Một là, phát triển Khung năng lực sư phạm trực tuyến dựa trên nghiên cứu đề xuất các năng lực thành phần, các tiêu chí phù hợp bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam.

Hai là, nghiên cứu đánh giá thực trạng năng lực sư phạm trực tuyến của giảng viên đại học Việt Nam làm cơ sở mức độ thành thạo của các năng lực sư phạm trực tuyến của giảng viên đại học Việt Nam.

Ba là, nghiên cứu đề xuất các chính sách, cơ chế khuyến khích giảng viên đại học tích cực nâng cao năng lực sư phạm trực tuyến.

Bốn là, xây dựng kế hoạch và chương trình ngắn hạn và dài hạn bồi dưỡng năng lực sư phạm trực tuyến đối với giảng viên đại học.

Ngoài ra, chúng tôi cũng khuyến nghị các nhà nghiên cứu thích ứng Khung năng lực sư phạm trực tuyến đối với các giảng viên ở các ngành đào tạo, các học phần và các điều kiện thực hiện khác nhau.

5. Kết luận

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông đã làm thay đổi lĩnh vực giáo dục và đào tạo nói chung và các hoạt động giáo dục nói riêng. Trong bối cảnh hậu đại dịch COVID-19, học trực tuyến không còn là giải pháp tình thế mà đã trở thành một hình thức học tập phổ biến và lâu dài. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc trang bị cho giảng viên đại học các năng lực cần thiết để giảng dạy trực tuyến, từ đó nâng cao hiệu quả của các nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Dựa trên kết quả tổng quan các khung năng lực giảng dạy trực tuyến cho giảng viên đại học và các quy định về nhiệm vụ của giảng viên trong môi trường học trực tuyến tại Việt Nam, chúng tôi đề xuất một khung năng lực sư phạm trực tuyến cho giảng viên đại học. Khung năng lực này không chỉ phục vụ công tác giảng dạy mà còn hỗ trợ giảng viên trong nghiên cứu khoa học và đóng góp vào cộng đồng. Các nhà nghiên cứu và quản lý giáo dục có thể sử dụng khung năng lực như một công cụ để đánh giá năng lực sư phạm và xây dựng các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai các hình thức đào tạo trực tuyến trong tương lai.

Tài liệu tham khảo

- Abdous, M. H. (2011). A process-oriented framework for acquiring online teaching competencies. *Journal of Computing in Higher Education*, 23, 60-77. <https://doi.org/10.1007/s12528-010-9040-5>
- Anohina, A. (2005). Analysis of the terminology used in the field of virtual learning. *Journal of Educational Technology & Society*, 8(3), 91-102.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020a). *Thông tư số 20/2020/BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2020 về Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020b). *Thông tư số 40/2020/BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 về Quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học*.
- Caena, F. (2011). *Literature review: Quality in teachers' continuing professional development*. The European Union.
- Diệp Phương Chi. (2023). Đề xuất chuẩn các năng lực cốt lõi của giảng viên dạy học trực tuyến tại các cơ sở giáo dục đại học. *Tạp chí Giáo dục*, 23(3), 36-40.
- Falloon, G. (2020). From digital literacy to digital competence: the teacher digital competency (TDC) framework. *Educational Technology Research and Development*, 68(5), 2449-2472. <https://doi.org/10.1007/s11423-020-09767-4>
- Hieu, H. L., Thanh, H. P. T. & Luong, D. (2024). A dataset of Vietnamese university lecturers' teaching skills: A TPACK model. *Data in Brief*, 55, 110551. <https://doi.org/10.1016/j.dib.2024.110551>
- Kebritchi, M., Lipschuetz, A., & Santiago, L. (2017). Issues and challenges for teaching successful online courses in higher education: A literature review. *Journal of Educational Technology Systems*, 46(1), 4-29. <https://doi.org/10.1177/00472395166617>
- Lê Tấn Truyền, Huỳnh Kim Thừa, Vũ Duy Thắng (2021). Vai trò của đánh giá năng lực giảng viên Trường Đại học Xây dựng Miền Tây. *Tạp chí Thông tin Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây*, 43, 64-69.
- Martin, F., Sun, T., & Westine, C. D. (2020). A systematic review of research on online teaching and learning from 2009 to 2018. *Computers & education*, 159, 104009. <https://doi.org/10.1016/j.compedu.2020.104009>
- Mishra, P., & Koehler, M. (2006). Technological pedagogical content knowledge: A framework for teacher knowledge. *Teachers College Record*, 6, 1017-1054. <https://doi.org/10.1111/j.1467-9620.2006.00684.x>
- Muñoz Carril, P. C., González Sanmamed, M., & Hernández Sellés, N. (2013). Pedagogical roles and competencies of university teachers practicing in the e-learning environment. *International Review of Research in Open and Distributed Learning*, 14(3), 462-487. <https://doi.org/10.19173/irrodl.v14i3.1477>
- Nguyễn Phúc Quân. (2023). *Phát triển khung năng lực số cho giảng viên trong kỉ nguyên trí tuệ nhân tạo*. Kỉ yếu Hội thảo khoa học quốc gia Phát triển năng lực giảng viên trong bối cảnh chuyển đổi số, tr 254-261.
- Nguyễn Thị Mỹ Dung, Nguyễn Thị Thanh Thảo. (2020). Giải pháp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên công nghệ thông tin trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0 ở Trường Đại học Đồng Tháp. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Đồng Tháp*, 9(6), 57-66.
- Nguyễn Tiến Hùng. (2017). Phát triển khung năng lực của đội ngũ công chức, viên chức ngành Giáo dục. *Tạp chí Khoa học Giáo dục*, 142, 15-18.
- Quang, H. N., & Tri, H. M. (2021). The challenges and opportunities of online learning during Covid-19 pandemic. *Ho Chi Minh City Open University Journal of Science-Social Sciences*, 11(1), 3-14. <https://doi.org/10.46223/HCMCOUJS.soci.en.11.1.1902.2021>
- Redecker, C. (2017). *European Framework for the Digital Competence of Educators: DigCompEdu*. Luxembourg: Publications Office of the European Union.
- Ryhtä, I., Elonen, I., Saaranen, T., Sormunen, M., Mikkonen, K., Kääriäinen, M., Koskinen, C., Koskinen, M., Koivula, M., Koskimäki, M., Lähteenmäki, M., Wallin, O., Sjögren, T., & Salminen, L. (2020). Social and health care educators' perceptions of competence in digital pedagogy: A qualitative descriptive study. *Nurse Education Today*, 92, 104521. <https://doi.org/10.1016/j.nedt.2020.104521>
- Shulman, L. S. (1986). Those who understand: Knowledge growth in teaching. *Educational Researcher*, 15(2), 4-14.